

Số: 45/2025/QĐST-DS

TP. Bạc Liêu, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 516/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP K**; Trụ sở: Số XX, đường P, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Mỹ N, ông Trần Quốc K, bà Huỳnh Phương T, ông Trần Hải Đ, ông Phạm Quốc T và bà Trương Mỹ A – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ liên hệ: Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Bạc Liêu, số C đường T, Khóm 1, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Bà **Đinh Thị Mỹ T**, sinh năm 1962 và chị **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm 1985; Cùng địa chỉ: Khóm 6, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ L và bà Đinh Thị Mỹ T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 522/20/HDTD/0200-5332 ngày 27/7/2020, tính đến ngày 28/3/2025 là 52.349.836 đồng, trong đó nợ gốc: 36.000.000 đồng, lãi quá hạn 16.349.836 đồng

Kể từ ngày 29/3/2025, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Trường hợp bà Nguyễn Thị Mỹ L và bà Đinh Thị Mỹ T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không thanh toán nợ đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và/hoặc tài sản gắn liền với đất số 536/18/HĐTC-BDS/0200-5332 ngày 16/6/2018, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tọa lạc tại khóm N, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích **130m²** (Đất ở đô thị 39m², đất nuôi trồng thủy sản 91m²), thuộc thửa đất số 185, tờ bản đồ số 21, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 676255 do Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) cấp ngày 18/9/2008 cho bà Đinh Thị Mỹ T, gắn liền với đất thế chấp là 01 căn nhà, loại nhà ở loại IV, khung cột bê tông cốt thép tường xây gạch bao quanh, có tô và sơn tường, nền gạch bông, mái lợp tol xi măng, mặt tiền phía trước có dán gạch, mặt sau đóng thiếc. Có hệ thống điện nước và nhà vệ sinh, diện tích 84,7m²

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Thị Mỹ L và bà Đinh Thị Mỹ T thống nhất chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 750.000 đồng. Ngân hàng đã nộp số tiền này nên bà T, bà L có nghĩa vụ trả lại cho ngân hàng 750.000 đồng.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ L và bà Đinh Thị Mỹ T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 981.560 đồng nên buộc bà L, bà T phải nộp số tiền án phí là 981.560 đồng.

Ngân hàng không phải nộp án phí nên được hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.378.000 đồng theo biên lai thu số 0003307 ngày 04/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lâm Thị Tuyết Anh

